

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 679/QĐ-UBND

Vĩnh Gia, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thông tin phải được công khai
theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH GIA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Gia tại tờ trình số 171 /TTr-VP ngày 06 tháng 05 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố danh mục thông tin phải được công khai theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin thuộc trách nhiệm công bố của Ủy ban nhân dân xã.

(Kèm danh mục thông tin công khai)

Điều 2: Hình thức và thời điểm công khai thông tin

Hình thức và thời điểm công khai thông tin được thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

Điều 3: Trách nhiệm thực hiện

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- Tham mưu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thực hiện việc lập, cập nhật, công khai thông tin theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ;

- Trực tiếp thực hiện việc cung cấp thông tin do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã tạo ra theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Thủ trưởng các Phòng Chuyên môn, Trung tâm thuộc Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã trong thực hiện việc lập, cập nhật, công khai, cung cấp thông tin theo khoản 1 Điều này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5: Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Thủ trưởng các phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- CVP. HĐND-UBND xã;
- Các Phòng Chuyên môn, Trung tâm xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.htnhan.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoàng Vĩnh

DANH MỤC THÔNG TIN CÔNG KHAI

(Kèm theo Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2026 của UBND xã Vĩnh Gia)

STT	NỘI DUNG DANH MỤC
01	Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung.
02	Thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của UBND xã.
03	Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.
04	Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước mà đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật.
05	Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của UBND xã.
06	Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước.
07	Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ.
08	Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn.
09	Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động.

10	Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc UBND xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do UBND xã ban hành.
11	Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý; cơ sở dữ liệu quốc gia ngành, lĩnh vực; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học.
12	Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của UBND xã và bộ phận làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin.
13	Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng.
14	Thông tin về thuế, phí, lệ phí.
15	Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật.